

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Báo cáo tài chính tổng hợp	02
2	Báo cáo tài chính chi tiết	34
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	34

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP XANH HÙNG VIỆT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Được kiểm toán bởi:
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG-T.D.K



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Yên kính báo cáo về báo cáo tài chính của Công ty vào năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Kính gửi: Công ty

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	Báo cáo của Ban Giám đốc	1-2
2	Báo cáo kiểm toán độc lập	3-4
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
	<i>Bảng cân đối kế toán</i>	5-6
	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	7
	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	8
	<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính</i>	9-21

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tại ngày lập báo cáo tài chính

Các thành viên của Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Phạm Trường Lâm	Chủ tịch
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên
Ông Triệu Văn Hợi	Thành viên
Ông Nguyễn Huy Hoàng	Thành viên
Ông Mai Trần Minh	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Hoàng	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Dũng	Phó Giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Thuế Long - T.D.K là Công ty hoạt động có đủ năng lực được lựa chọn. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Thuế Long - T.D.K đây là nguồn tin đáng tin cậy để kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt (sau đây viết tắt là “Công ty”) tiền thân là Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp An Hưng. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 19 tháng 05 năm 2010, thay đổi lần thứ 04 ngày 28 tháng 08 năm 2014, mã số doanh nghiệp là 0104659943.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 04 ngày 28 tháng 08 năm 2014, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là: *Sản xuất, thương mại, xây dựng và dịch vụ.*

Trụ sở chính của Công ty: Số 13, ngõ 1, phố Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng chẵn)

Cơ cấu vốn điều lệ:

Chủ sở hữu	Giá trị vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
- Nguyễn Thị Hương	5.000.000.000	10
- Nguyễn Huy Hoàng	15.000.000.000	30
- Nguyễn Ngọc Sơn	30.000.000.000	60

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tại ngày lập báo cáo tài chính

Các thành viên của Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Phạm Trường Lâm	Chủ tịch
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên
Ông Triệu Văn Hợi	Thành viên
Ông Nguyễn Huy Hoàng	Thành viên
Ông Mai Tiến Minh	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Hoàng	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Dũng	Phó Giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K là Công ty kiểm toán có đủ năng lực được lựa chọn. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Lập, ngày 30 tháng 01 năm 2015



NGUYỄN NGỌC SƠN



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K

THANGLONG - T.D.K AUDITING AND VALUATION COMPANY

Trụ sở chính tại Hà Nội : Sân KT - TM và DV khu nhà ở CBCS CSSTT - CAHN, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội - Tel: (04) 44 500 668 - Fax: (04) 44 500 669

Chi nhánh Miền nam : C14, Quang Trung, phường 11 - Tel: (08)3 589 7462 - Fax: (08)3 589 7464

Chi nhánh Quận 1 - TP. HCM : Số 28 Đặng Tất, quận 1, TP. HCM - Tel: (08)3 848 0763 - Fax: (08)3 526 7187

Chi nhánh Đà Nẵng : Số 42 Trần Tông, TP. Đà Nẵng - Tel: (0511)3 651 818 - Fax: (0511)3 651 868

Chi nhánh Lạng Sơn : Tô 2, khối 14, đường Bà Triệu - Tel: (025)3 718 545 - Fax: (025)3 716 264

Số : 133/2014/BCKT - TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt

**Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt, được lập ngày 30 tháng 01 năm 2015, từ trang 5 đến trang 21, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2015

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên



TU QUỲNH HANH

LƯU ANH TUẤN

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0313-2014-045-01

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1026-2014-045-01

1. Tài sản không phân loại	111	V.01	9.948.079.636	8.435.179.392
2. Tài sản phân loại	112		8.710.000.000	1.571.212.304
Tổng tài sản	110		1.508.050.940	0
1. Phải trả ngắn hạn	151	V.01	1.403.540.960	0
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.768.210.780	0
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.04	34.703.238	0
2. Phải trả dài hạn, nợ dài hạn	152		25.112.354	0
4. Tài sản ngắn hạn khác	153	V.05	1.610.000.000	0
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		35.213.596.178	0
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		35.101.164.243	0
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	35.101.164.243	0
- Nguyên giá	222		35.844.715.771	0
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(743.551.528)	0
III. Tài sản cố định vô hình	240		0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		0	0
V. Tài sản dài hạn khác	260		121.371.875	0
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07	121.371.875	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		36.841.789.076	10.482.994.096

Signature

HANG
H GI
IG
HA

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		21.619.222.959	10.442.094.058
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		829.671.530	480.011.362
1. Tiền	111	V.01	829.671.530	480.011.362
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.620.079.686	9.962.082.696
1. Phải thu khách hàng	131	V.02	9.910.079.686	8.430.870.392
2. Trả trước cho người bán	132		6.710.000.000	1.531.212.304
IV. Hàng tồn kho	140		1.400.650.960	0
1. Hàng tồn kho	141	V.03	1.400.650.960	0
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.768.820.782	0
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.04	34.708.228	0
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		124.112.554	0
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.05	2.610.000.000	0
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		35.222.536.118	0
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		35.101.164.243	0
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	35.101.164.243	0
- Nguyên giá	222		35.844.715.771	0
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(743.551.528)	0
III. Bất động sản đầu tư	240		0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		0	0
V. Tài sản dài hạn khác	260		121.371.875	0
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07	121.371.875	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		56.841.759.076	10.442.094.058

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		2.241.054.768	6.872.608.822
I. Nợ ngắn hạn	310		2.241.054.768	1.572.608.822
2. Phải trả người bán	312	V.08	445.150.000	1.285.062.465
3. Người mua trả tiền trước	313		413.100.000	0
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.09	1.382.804.768	287.546.357
II. Nợ dài hạn	330		0	5.300.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.10	0	5.300.000.000
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		54.600.704.308	3.569.485.236
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.11	54.600.704.308	3.569.485.236
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	4.500.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		4.600.704.308	(930.514.764)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		56.841.759.076	10.442.094.058

Lập, ngày 30 tháng 01 năm 2015

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Đào Thị Thanh Hà
 Đào Thị Thanh Hà

Nguyễn Đình Minh
 Nguyễn Đình Minh



NGUYỄN NGỌC SON

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

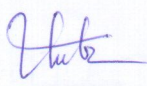
Năm 2014

Đơn vị tính: VND

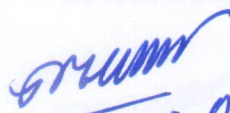
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.12	57.724.147.806	10.175.932.447
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		0	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		57.724.147.806	10.175.932.447
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.13	50.225.947.202	9.572.434.281
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		7.498.200.604	603.498.166
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.14	467.406	37.913
7. Chi phí tài chính	22		0	-
8. Chi phí bán hàng	24		0	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		584.644.270	332.619.223
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		6.914.023.740	270.916.856
11. Thu nhập khác	31	VI.15	100	290.910.000
12. Chi phí khác	32	VI.16	0	218.132.745
13. Lợi nhuận khác	40		100	72.777.255
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		6.914.023.840	343.694.111
15. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51	VI.17	1.382.804.768	86.421.834
16. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52		0	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.531.219.072	257.272.277

Lập, ngày 30 tháng 01 năm 2015

Người lập biểu


Đào Thu Thanh Hà

Kế toán trưởng


Nguyễn Ngọc Sơn



NGUYỄN NGỌC SƠN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2014

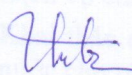
Đơn vị tính: VND

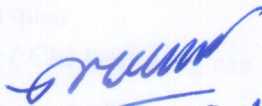
CHỈ TIÊU	Mã số	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	57.713.325.996	6.186.170.000
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá, dịch vụ	02	(56.701.277.634)	(394.970.803)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(1.879.451.673)	(286.145.200)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(86.421.834)	
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	979.568.938	66.803
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(3.770.323.760)	(1.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(3.744.579.967)	5.503.620.800
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ & các TS dài hạn khác	21	(577.227.271)	
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	467.406	37.913
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(576.759.865)	37.913
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	14.887.950.000	200.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(10.216.950.000)	(5.450.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	4.671.000.000	(5.250.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	349.660.168	253.658.713
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	480.011.362	226.352.649
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	0	0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	829.671.530	480.011.362

Lập, ngày 30 tháng 01 năm 2015

Người lập biểu

Kế toán trưởng


 Đào Thị Thanh Hà


 Nguyễn Ngọc Sơn



NGUYỄN NGỌC SƠN